

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN
NGÀY 02 THÁNG 10 NĂM 2025

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	45.306.035	2.371.820	4.800	19.200
2	Pmax (MW)	2387,0	516,1	0,200	0,800
3	Pmin (MW)	1733,4	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2025 (Quyết định số 1243/QĐ-PCTN ngày 14/8/2025) và sơ đồ lưới điện 110/22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 02/10/2025, không gây ảnh hưởng làm quá tải các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	02-10-25	08h00	02-10-25	11h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
2	02-10-25	18h00	02-10-25	19h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

3	02-10-25	18h00	02-10-25	21h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Biên	Trạm 110kV Tân Biên	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
4	02-10-25	19h00	02-10-25	21h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
5	02-10-25	08h00	02-10-25	18h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra và Xử lý 01 Camera không kết nối với hệ thống. - Kiểm tra hệ thống PCCC, điện trở sứ và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngắt. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC. - Đo nhiệt độ môi nổi thiết bị định kỳ toàn trạm 110kV	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	02-10-25	07h00	02-10-25	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 174 Tây Ninh 2 - 172 Cầu Máng, đường dây 110kV 171 Tây Ninh 2 - 172 Hòa Thành	Từ TBA 220kV Tây Ninh 2 đến trụ 26, từ TBA 220kV Tây Ninh 2 đến trụ 142	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	02-10-25	07h00	02-10-25	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2	Từ trụ 260 đến trạm 220kV Tây Ninh 2	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	02-10-25	07h00	02-10-25	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 410 đến trạm 220kV Tây Ninh 2.	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	02-10-25	07h00	02-10-25	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 179 Tây Ninh 2 - 171 Tây Ninh, đường dây 110kV 180 Tây Ninh 2 - 172 Tây Ninh	Từ trạm 220kV Tây Ninh 2 đến trạm 110kV Tây Ninh	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	02-10-25	08h00	02-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 234 đến trụ 341B Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Từ trụ 234 đến trụ 341B đường dây 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 234 đến trụ 341B Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

2	02-10-25	08h00	02-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 245/1 đến trụ 245/7 Xóm Khách tuyến 476BC	Từ trụ 245/1 đến trụ 245/7 nhánh rẽ 12,7kV Xóm Khách tuyến 476BC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 245/1 đến trụ 245/7 Xóm Khách tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
3	02-10-25	08h00	02-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 272 đến trụ 272/22 Long Thạnh tuyến 476BC	Từ trụ 272 đến trụ 272/22 nhánh rẽ 12,7kV Long Thạnh tuyến 476BC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 272 đến trụ 272/22 Long Thạnh tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	02-10-25	08h00	02-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 53/100/5 đến trụ 53/100/7T Nước đá Ngọc Sơn tuyến 480BC	Từ trụ 53/100/5 đến trụ 53/100/7T nhánh rẽ 22kV Nước đá Ngọc Sơn tuyến 480BC	Lắp đặt biển số trụ 53/100/5 đến trụ 53/100/7T Nước đá Ngọc Sơn tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	02-10-25	08h00	02-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/142/33/34P/1 đến trụ 53/142/33/34P/7 Phước Dân tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/33/34P/1 đến trụ 53/142/33/34P/7 nhánh rẽ 12,7kV Phước Dân tuyến 480BC	Lắp đặt biển số trụ 53/142/33/34P/1 đến trụ 53/142/33/34P/7 Phước Dân tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	02-10-25	08h00	02-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/142/33/6/1 đến trụ 53/142/33/6/18 Phước Dân 1 tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/33/6/1 đến trụ 53/142/33/6/18 nhánh rẽ 12,7kV Phước Dân 1 tuyến 480BC	Lắp đặt biển số trụ 53/142/33/6/1 đến trụ 53/142/33/6/18 Phước Dân 1 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	02-10-25	08h00	02-10-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Tại trạm 50kVA trụ 413 Phước An 4 tuyến 475TĐ	Tại trạm 50kVA trụ 413 Phước An 4 tuyến 475TĐ	Lắp vật tư, phụ kiện, thu hồi vật tư, thí nghiệm CBM, nâng công suất từ 50kVA lên 2x50kVA và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 413 Phước An 4 tuyến 475TĐ	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Phước An xã Cầu Khởi	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 413 Phước An 4 tuyến 475TĐ	44	0,4329	0,0008	0,0220	0,0000	0,034	306
8	02-10-25	08h00	02-10-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 431B/1 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Từ trụ 431B/3 đến trụ 431B/7 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Lắp vật tư, phụ kiện, thu hồi vật tư, thí nghiệm CBM từ trụ 431B/3 đến trụ 431B/7, nâng công suất từ 50kVA lên 2x50kVA đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 431B/3 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Sửa chữa thường xuyên	6	Áp B4 xã Lộc Ninh	Cắt LBFCO trụ 431B/1 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	284	2,7944	0,0052	0,1423	0,0003	0,069	621
9	02-10-25	08h00	02-10-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Trạm 250kVA trụ 43/6A Ninh Hưng 3 tuyến 471HT	Tại trụ 43/6A Ninh Hưng 3 tuyến 471HT	Lắp vật tư, phụ kiện, thay ống HDPE thành ống PVC, thí nghiệm CBM tại trụ 43/6A Ninh Hưng 3 tuyến 471HT	Sửa chữa thường xuyên	6	Áp Ninh Hưng 1 phường Ninh Thạnh	Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 250kVA trụ 43/6A Ninh Hưng 3 tuyến 471HT	286	2,8141	0,0052	0,1433	0,0003	0,206	1.854
10	02-10-25	07h30	02-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 42/65/77/42 Phước Đông 11 (P.T) tuyến 477TĐ	Từ trụ 42/65/77/41a/1 đến trụ 42/65/77/41a/8 tuyến 477TĐ	Dùng trụ hạ áp, di dời trụ, kéo dây, sang lưới hạ áp, lắp tiếp địa lại, sang thùng điện kế, thu hồi trụ hạ áp từ trụ 42/65/77/41a/1 đến trụ 42/65/77/41a/8 tuyến 477TĐ	Chiết tính số 103 khách hàng Trần Anh Tuấn	4	Áp Phước Đông xã Phước Thạnh	Cắt CB Trạm 50kVA trụ 42/65/77/42 Phước Đông 11 (P.T) tuyến 477TĐ	52	0,3988	0,0008	0,0000	0,0000	0,079	670

11	02-10-25	07h30	02-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra đường dây trung hạ áp và trạm biến áp, cân bằng pha hạ áp trạm biến áp công cộng	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
12	02-10-25	07h30	02-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Mắc dây đặt điện khách hàng, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
13	02-10-25	08h00	02-10-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA Cửa 8 trụ 35/4 Hùng Vương tuyến 476TN	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA Cửa 8 trụ 35/4 Hùng Vương tuyến 476TN	Phát quang lưới điện hạ áp trạm 250kVA Cửa 8 trụ 35/4 Hùng Vương tuyến 476TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
14	02-10-25	08h00	02-10-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 130 đến trụ 146 Phạm Hùng tuyến 482TN	Từ trụ 130 đến trụ 146 Phạm Hùng tuyến 482TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 130 đến trụ 146 Phạm Hùng tuyến 482TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
15	02-10-25	08h00	02-10-25	09h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	TBA 25kVA Thạnh Thọ 1 trụ 58B/20 tuyến 472TBI	Trụ 58B/20 tuyến 472TBI	Thay công tơ lịch thời gian TBA 25kVA Thạnh Thọ 1 trụ 58B/20 tuyến 472TBI	Thay công tơ lịch thời gian	1	Áp Thạnh An, xã Thạnh Bình	Cắt FCO TBA 25kVA Thạnh Thọ 1 trụ 58B/20 tuyến 472TBI	19	0,0410	0,0005	0,0016	0,0000	0,001	0,0000	2
16	02-10-25	09h30	02-10-25	11h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	TBA 50kVA Thạnh Hiệp 2A trụ 85/94B/50 tuyến 474TH	Trụ 85/94B/50 tuyến 474TH	Thay công tơ lịch thời gian TBA 50kVA Thạnh Hiệp 2A trụ 85/94B/50 tuyến 474TH	Thay công tơ lịch thời gian	1	Áp Thạnh Hiệp, xã Tân Lập	Cắt FCO TBA 50kVA Thạnh Hiệp 2A trụ 85/94B/50 tuyến 474TH	9	0,0259	0,0002	0,0010	0,0000	0,002	0,0000	4
17	02-10-25	13h30	02-10-25	15h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	TBA 2x50kVA Tân Đông 18A trụ 173/1/32/15/4 tuyến 471TBI	Trụ 173/1/32/15/4 tuyến 471TBI	Thay công tơ lịch thời gian TBA 2x50kVA Tân Đông 18A trụ 173/1/32/15/4 tuyến 471TBI	Thay công tơ lịch thời gian	1	Áp Tân Đông 1 xã Tân Lập	Cắt 2FCO TBA 2x50kVA Tân Đông 18A trụ 173/1/32/15/4 tuyến 471TBI	45	0,0972	0,0011	0,0038	0,0000	0,001	0,0000	2
18	02-10-25	15h00	02-10-25	17h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	TBA 50kVA Tân Đông 5 trụ 173/1/32 tuyến 479TBI	Trụ 173/1/32 tuyến 479TBI	Thay công tơ lịch thời gian TBA 50kVA Tân Đông 5 trụ 173/1/32 tuyến 479TBI	Thay công tơ lịch thời gian	1	Áp Tân Đông 1 xã Tân Lập	Cắt FCO TBA 50kVA Tân Đông 5 trụ 173/1/32 tuyến 479TBI	28	0,0806	0,0007	0,0031	0,0000	0,002	0,0000	4
19	02-10-25	07h00	02-10-25	08h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực xã Tân Châu, Tân Hội, Tân Đông, Tân Phú, Tân Thành, Tân Hòa	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực xã Tân Châu, Tân Hội, Tân Đông, Tân Phú, Tân Thành, Tân Hòa	Mắc dây đặt điện, thay công tơ định kỳ, công tơ không truyền dữ liệu, không chạy, đi dờ công tơ trong nhà ra trụ, dờ trụ hạ áp, kiểm tra điện kế nhanh chậm, gán modem đọc từ xa; thay thùng công tơ bê, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
20	02-10-25	07h00	02-10-25	08h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyến 474 trạm 110kV Suối Ngõ nhận điện tuyến 479SN đến trụ 173/64C	Trụ 173/155 tuyến 474SN, 479SN	Chuyển điện tuyến 474SN nhận điện tuyến 479SN	Chuyển điện	170	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 173/155 Suối Ngõ C tuyến 479SN - Cắt Recloser trụ 173/64B và DS trụ 173/64C Suối Ngõ D tuyến 474SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	Đội QLD Tân Châu thực hiện giám tài khách hàng phụ tài cao trên tuyến 479SN, 474SN

21	02-10-25	17h00	02-10-25	18h00	Đội QLD Tân Châu	- Công ty CP xây lắp điện Quảng Nam	Tuyến 474 trạm 110kV Suối Ngõ ngưng nhận điện tuyến 479SN đến trụ 173/64C	Trụ 173/155 tuyến 474SN, 479SN	Chuyển điện tuyến 474SN ngưng nhận điện tuyến 479SN	Đầu tư xây dựng	170	Không mất điện	- Đóng DS trụ 173/64C và Recloser trụ 173/64B Suối Ngõ D tuyến 474SN - Cắt LBS trụ 173/155 Suối Ngõ C tuyến 479SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
22	02-10-25	08h00	02-10-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	- Công ty CP xây lắp điện Quảng Nam	Tuyến 474 trạm 110kV Suối Ngõ	Từ trụ 173/37 đến trụ 173/64B tuyến 474SN	Thi công lắp đặt phụ kiện, kéo dây chống sét từ trụ 173/37 đến trụ 173/64B tuyến 474SN	Đầu tư xây dựng	20	Áp 6 xã Tân Hòa	- Cắt MC 474SN và đóng DTĐ 474-76SN - Cắt Recloser trụ 173/64B và DS trụ 173/64C Suối Ngõ D tuyến 474SN	146	1,4101	0,0026	0,0731	0,0001	0,686	6.173	
23	02-10-25	08h00	02-10-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyến 474 trạm 110kV Suối Ngõ	Từ trụ 173/36 đến trụ 173/117 tuyến 474SN	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 173/36 đến trụ 173/117 tuyến 474SN	Phát quang hành lang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
24	02-10-25	08h00	02-10-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Mắc dây đặt điện, thay công tơ định kỳ, công tơ không truyền dữ liệu, không chạy, đi dòi công tơ trong nhà ra trụ, dòi trụ hạ áp, kiểm tra điện kế nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng công tơ bể, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
25	02-10-25	08h00	02-10-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
26	02-10-25	07h00	02-10-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Công ty Phước Mai	Nhánh rẽ 22kV trụ 34/15/1 Nguyễn Hữu Thọ tuyến 481TN	Từ trụ 34/15/11 đến trụ 34/15/11/5 đường Nguyễn Hữu Thọ tuyến 481TN; trạm trụ 37 đường Huỳnh Tấn Phát C tuyến 472TN	Bản giao đơn vị ngoài thi công trồng trụ kéo dây dòi trạm biến áp từ trụ 34/15/11 đến trụ 34/15/11/5 đường Nguyễn Hữu Thọ tuyến 481TN; trạm trụ 37 đường Huỳnh Tấn Phát tuyến 472TN; Đội QLD Tân Ninh xử lý khiếm khuyết chụp cách điện FCO và LA trạm 160kVA trụ 39 Huỳnh tấn Phát C tuyến 472TN	Đầu tư xây dựng	20	Khu phố Hiệp Thạnh phường Tân Ninh	- Cắt LBFCO nhánh rẽ 22kV trụ 34/15/1 Nguyễn Hữu Thọ tuyến 481TN - Tháo hotline trạm 250kVA trụ 37 Chợ Bắp K. tuyến 472TN - Tháo hotline trạm 160kVA trụ 39 Huỳnh tấn Phát C tuyến 472TN	433	4,2839	0,0071	0,2410	0,0004	0,686	6.859	

27	02-10-25	08h00	02-10-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 250kVA Huỳnh Công Giảng G trụ 80/45/7 đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 481TN	Từ trụ 80/45/7/3/3 đến trụ 80/45/7/3/2P, từ trụ 80/45/7/3/3 đến trụ 80/45/7/3/2T, trụ 80/45/7/6P đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 481TN	Sang lưới hạ áp thu hồi vật tư từ trụ 80/45/7/3/3 đến trụ 80/45/7/3/3 đến trụ 80/45/7/3/2T đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 481TN	Công trình KFW	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
28	02-10-25	08h00	02-10-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 186/189/22/31/21 đến trụ 186/189/22/31/64 tuyến 473SD	Từ trụ 186/189/22/31/16 đến trụ 186/189/22/31/64 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 186/189/22/31/16 đến trụ 186/189/22/31/64 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
29	02-10-25	08h00	02-10-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 186/189/22/1A/6 đến trụ 186/189/22/1A/15 tuyến 473SD	Từ trụ 186/189/22/1A/6 đến trụ 186/189/22/1A/15 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 186/189/22/1A/6 đến trụ 186/189/22/1A/15 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
30	02-10-25	08h00	02-10-25	17h00	Đội QLD Trảng Bàng	Đội QLD Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 312/1B/10 Sóc Lào tuyến 473TB	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 312/1B/10 đến trụ 312/1B/15 tuyến 473TB	Đòi trụ trung áp 312/1B/14, phát quang hành lang	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Sóc Lào xã Hưng Thuận	Cắt LBFCO trụ 312/1B/10 Sóc Lào tuyến 473TB	97	0,8962	0,0017	0,0486	0,0001	0,036	326		
C. HOTLINE																						
	Không có																					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự toán chi phí (đồng/chiết)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																						
1	29-09-25	07h00	11-10-25	17h00	XNLĐTN (CS1)	Ban QLDA Lưới điện Miền Nam và Công ty CP Xây lắp điện Hà Nội	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	- Thi công lắp đặt dụng cụ CT BTLT các vị trí trụ: 23/2, 23/15, 23/16, 23/17, 23/18, 23/19, 23/41, 23/42, 23/43, 23/44, 23/45, 23/46, 23/47, 23/48, 23/49, 23/50, 23/52, 23/53, 23/54, 23/55, 23/56 đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	Thi công công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV từ 174 Tây Ninh 2 - Suối Dộp.	0	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	- Cắt điện cô lập đường dây 110kV từ 174 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	Cắt điện 13 ngày liên tục, không mất điện phụ tải
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																						
1	02-10-25	07h00	02-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Công ty TNHH MTV DV TM XD Điện Toàn Phát	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 104/1/38 đến trụ 104/1/38/12 Bầu Tép 2 tuyến 479BC	Từ trụ 104/1/38 đến trụ 104/1/38/12 Bầu Tép 2 tuyến 479BC	Di dời đường dây và trụ từ trụ 104/1/38 đến trụ 104/1/38/12 Bầu Tép 2 tuyến 479BC	Di dời trụ mở rộng đường theo yêu cầu địa phương	9	Áp Bầu Tép xã Bến Cầu	Cắt 3LBFCO trụ 104/1/38/1 + tháo 3 hotline trụ 104/1/38 nhánh rẽ 22kV Bầu Tép 2 tuyến 479BC	305	4,3806	0,0073	0,1698	0,0003	0,309	3,087		
2	02-10-25	07h00	02-10-25	18h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Nhánh rẽ 22kV trụ 173/117/3/1 tuyến 479SN	Trụ 173/117/3/1 tuyến 479SN	Giảm tải tuyến 479SN khi cấp điện tuyến 474N	Đầu tư xây dựng	80	Nhà máy mì Hoàng Huy	Cắt REC và DS trụ 173/117/3/1 Hoàng Huy tuyến 479SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	2,744	24.692		
3	02-10-25	07h00	02-10-25	18h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Nhánh rẽ 22kV trụ 173/65A/1 tuyến 474SN	Trụ 173/65A/1 tuyến 474SN	Giảm tải tuyến 474SN khi nhận điện tuyến 479N	Đầu tư xây dựng	100	Nhà máy mì Thành Thái	Cắt REC và DS trụ 173/65A/1 Thành Thái tuyến 474SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	3,429	30.865		

4	02-10-25	07h00	02-10-25	18h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Nhánh rẽ 22kV trụ 173/66D/1 tuyến 474SN	Trụ 173/66D/1 tuyến 474SN	Giảm tải tuyến 474SN khi nhận điện tuyến 479SN	Đầu tư xây dựng	100	Nhà máy mì Nguyễn Kháng	Cắt REC và DS trụ 173/66D/1 Nguyễn Kháng tuyến 474SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	3,429	30.865
5	02-10-25	05h30	02-10-25	06h00	Đội QLD Trảng Bàng	Đội QLD Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 78A tuyến 477TB đến trụ 34/1 tuyến 475TB	Đường dây 22kV từ trụ 78A tuyến 477TB đến trụ 34/1 tuyến 475TB	Chuyển điện tuyến 477TB cấp điện tuyến 475TB đến trụ 34/1	Sửa chữa thường xuyên	110	Không mất điện	Cắt DS trụ 88 tuyến 471TB Đóng LTD trụ 78A tuyến 477TB Đóng LBS trụ 88/1 tuyến 471TB Cắt Recloser trụ 34/1 tuyến 475TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
6	02-10-25	06h00	02-10-25	06h15	Đội QLD Trảng Bàng	Đội QLD Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 23/27 tuyến 473TB đến trụ 23/20 tuyến 473TB	Đường dây 22kV từ trụ 23/27 tuyến 473TB đến trụ 23/20 tuyến 473TB	Chuyển điện tuyến 475TB cấp điện tuyến 473TB đến trụ 23/20	Sửa chữa thường xuyên	150	Không mất điện	Đóng LBS trụ 23/27 tuyến 473TB Cắt Recloser trụ 23/20 tuyến 473TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
7	02-10-25	06h15	02-10-25	06h30	Đội QLD Trảng Bàng	Đội QLD Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 106/1B tuyến 473TB đến trụ 53 tuyến 473TB	Đường dây 22kV từ trụ 106/1B tuyến 473TB đến trụ 53 tuyến 473TB	Chuyển điện tuyến 475TB cấp điện tuyến 473TB đến trụ 53	Sửa chữa thường xuyên	120	Không mất điện	Đóng LBS trụ 106/1B tuyến 473TB Cắt Recloser trụ 53 tuyến 473TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
8	02-10-25	06h30	02-10-25	06h45	Đội QLD Trảng Bàng	Đội QLD Trảng Bàng	Đường dây 22kV trụ 34B tuyến 473TB	Đường dây 22kV trụ 34B tuyến 473TB	Đề thao tác cắt DS trụ 34B tuyến 473TB	Sửa chữa thường xuyên	40	Khu phố Gia Huỳnh phường Trảng Bàng; khu phố Gia Lâm phường Gia Lộc	Cắt MC 473TB	2027	0,5202	0,0347	0,0282	0,0019	1,448	362
9	02-10-25	06h45	02-10-25	15h00	Đội QLD Trảng Bàng	Đội QLD Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 49B đến trụ 51 tuyến 473TB	Đường dây 22kV từ trụ 49B đến trụ 51 tuyến 473TB	Thay dầu cáp ngầm từ trụ 49B đến trụ 51 tuyến 475TB	Sửa chữa thường xuyên	30	Khu phố Gia Huỳnh phường Trảng Bàng; khu phố Gia Lâm phường Gia Lộc	Cắt DS trụ 34B tuyến 473TB Cắt DS trụ 52C tuyến 473TB Cắt 3LTD trụ 24 tuyến 475TB Cắt 3LTD trụ 184B tuyến 475TB	1223	10,3573	0,0209	0,5616	0,0011	1,086	8.959
10	02-10-25	14h45	02-10-25	15h00	Đội QLD Trảng Bàng	Đội QLD Trảng Bàng	Đường dây 22kV trụ 34B tuyến 473TB	Đường dây 22kV trụ 34B tuyến 473TB	Đề thao tác đóng DS trụ 34B tuyến 473TB	Sửa chữa thường xuyên	40	Khu phố Gia Huỳnh phường Trảng Bàng; khu phố Gia Lâm phường Gia Lộc	Cắt MC 473TB	2027	1,0404	0,0347	0,0564	0,0019	1,448	724
11	02-10-25	15h30	02-10-25	15h45	Đội QLD Trảng Bàng	Đội QLD Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 106/1B tuyến 473TB đến trụ 53 tuyến 473TB	Đường dây 22kV từ trụ 106/1B tuyến 473TB đến trụ 53 tuyến 473TB	Chuyển điện tuyến 473TB cấp điện trở lại	Sửa chữa thường xuyên	120	Không mất điện	Đóng Recloser trụ 53 tuyến 473TB Cắt LBS trụ 106/1B tuyến 473TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
12	02-10-25	15h45	02-10-25	16h00	Đội QLD Trảng Bàng	Đội QLD Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 23/27 tuyến 473TB đến trụ 23/20 tuyến 473TB	Đường dây 22kV từ trụ 23/27 tuyến 473TB đến trụ 23/20 tuyến 473TB	Chuyển điện tuyến 473TB cấp điện trở lại	Sửa chữa thường xuyên	150	Không mất điện	Đóng Recloser trụ 23/20 tuyến 473TB Cắt LBS trụ 23/27 tuyến 473TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
13	02-10-25	16h00	02-10-25	16h30	Đội QLD Trảng Bàng	Đội QLD Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 184B đến trụ 284 tuyến 475TB	Đường dây 22kV từ trụ 106/1B tuyến 473TB đến trụ 53 tuyến 473TB	Chuyển điện tuyến 475TB cấp điện trở lại	Sửa chữa thường xuyên	60	Không mất điện	Đóng Recloser trụ 184B tuyến 475TB Cắt LBS trụ 284 tuyến 475TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
14	02-10-25	16h30	02-10-25	17h00	Đội QLD Trảng Bàng	Đội QLD Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 34/1 tuyến 475TB đến trụ 78A tuyến 477TB	Đường dây 22kV từ trụ 34/1 tuyến 475TB đến trụ 78A tuyến 477TB	Chuyển điện tuyến 475TB cấp điện trở lại	Sửa chữa thường xuyên	110	Không mất điện	Đóng Recloser trụ 34/1 tuyến 475TB Cắt LBS trụ 88/1 tuyến 471TB Cắt LTD trụ 78A tuyến 477TB Đóng DS trụ 88 tuyến 471TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
C. HOTLINE																				
	Không có																			

VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng VT-CNTT (để cập nhật trên Website);
- Xí nghiệp LĐCT Tây Ninh (để thực hiện);
- Trung tâm TND Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Đội Quản lý điện (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Hoàng Xuân Tuyên